

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 34/2024/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 11 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH**Ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm
và công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật năm 2020;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và
Luật Viên chức năm 2019;Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính
phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành
phố trực thuộc Trung ương;Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng
4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy
ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của
Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính
phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của
Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2023 quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2542/TTr-SNV ngày 20 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm và công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2024 và thay thế Quyết định số 27/2022/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, chủ tịch ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đoàn Anh Dũng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm và công chức,
viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận**
(Kèm theo Quyết định số 34/2024/QĐ-UBND
ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân tỉnh).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi chung là sở) và Ban Quản lý các khu công nghiệp Bình Thuận.
- Văn phòng, thanh tra, phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc sở; văn phòng, phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp Bình Thuận; chi cục và tổ chức tương đương thuộc sở (sau đây gọi chung là chi cục).
- Phòng thuộc cơ cấu tổ chức của chi cục.
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là ủy ban nhân dân cấp huyện).
- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, gồm:
 - Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
 - Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở.
 - Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục.
- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Công chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức.

8. Viên chức theo quy định của Luật Viên chức.

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp

1. Thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ và quản lý tổ chức, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý công tác tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đồng thời, có phân cấp quản lý cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan Nhà nước cấp dưới.

3. Phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các cấp, các đơn vị, địa phương nhằm đảm bảo và kết hợp chặt chẽ nguyên tắc tập trung dân chủ và chế độ thủ trưởng trong công tác tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước.

4. Thủ trưởng các sở, Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp Bình Thuận, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp quản lý công tác tổ chức bộ máy và công chức, viên chức chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về nội dung được phân cấp.

5. Trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác thì thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

Điều 4. Nội dung phân cấp

1. Tổ chức bộ máy, gồm: Thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính; thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên.

3. Sử dụng và quản lý công chức, viên chức, gồm:

a) Điều động, biệt phái công chức; biệt phái viên chức.

b) Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức.

c) Bổ nhiệm ngạch, chuyển ngạch và xếp lương đối với công chức; bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức; nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, quyết định các loại phụ cấp gồm: Phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp

chức vụ lãnh đạo và các loại phụ cấp khác (trừ phụ cấp công vụ) theo quy định đối với công chức, viên chức.

d) Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, luân chuyển, cho từ chức, cho thôi giữ chức vụ, tạm đình chỉ công tác, đình chỉ chức vụ, miễn nhiệm, thôi việc, nghỉ hưu đối với công chức, viên chức.

đ) Tiếp nhận, chuyển công tác công chức, viên chức.

e) Cử công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng.

g) Quản lý hồ sơ công chức, viên chức.

Điều 5. Quản lý, phân cấp quản lý các chức danh cán bộ, công chức, viên chức

1. Ủy ban nhân dân tỉnh giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý các chức danh cán bộ, công chức, viên chức theo phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh giúp Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý các chức danh: Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai, Trưởng Ban Tôn giáo.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho sở, Ban Quản lý các khu công nghiệp Bình Thuận và ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý các chức danh công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý ngoài các đối tượng tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

Chương II NỘI DUNG PHÂN CẤP

Điều 6. Phân cấp về tổ chức bộ máy

1. Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho sở:

a) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể văn phòng, phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc sở.

b) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể phòng thuộc cơ cấu tổ chức của chi cục.

c) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Ban Quản lý các khu công nghiệp Bình Thuận quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể văn phòng, phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp Bình Thuận.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 7. Phân cấp về phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập

1. Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho sở quyết định phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc sở và thuộc chi cục.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 8. Phân cấp về sử dụng và quản lý công chức, viên chức

1. Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Sở Nội vụ:

a) Quyết định chuyển ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương đối với công chức, quyết định thay đổi chức danh nghề nghiệp hạng II (viên chức loại A2, nhóm A2.1, A2.2) đối với viên chức, trừ đối tượng thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên.

b) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn; quyết định các loại phụ cấp theo quy định đối với công chức giữ ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương, viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng I (viên chức loại A3, nhóm A3.1, A3.2).

c) Quyết định tiếp nhận, điều động, chuyển công tác công chức, tiếp nhận, chuyển công tác viên chức từ huyện đến sở và ngược lại, từ huyện đến Ban Quản lý các khu công nghiệp Bình Thuận và ngược lại, từ huyện này qua huyện khác, từ sở này qua sở khác, từ sở qua Ban Quản lý các khu công nghiệp Bình Thuận và ngược lại, từ trong tỉnh ra ngoài tỉnh và ngược lại, từ khối Nhà nước sang khối Đảng và ngược lại.

d) Quyết định cử công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng theo nguồn ngân sách tỉnh giao cho Sở Nội vụ quản lý.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho sở, Ban Quản lý các khu công nghiệp Bình Thuận:

a) Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng IV lên hạng III đối với viên chức làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc sở sau khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền về chỉ tiêu thăng hạng.

b) Quyết định việc bổ nhiệm ngạch, chuyển ngạch và xếp lương ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống đối với công chức; quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp và xếp lương chức danh nghề nghiệp hạng III trở xuống đối với viên chức, trừ đối tượng thuộc thẩm quyền quyết định của Sở Nội vụ và của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên.

c) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, quyết định các loại phụ cấp theo quy định đối với công chức giữ ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương trở xuống, viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng II trở xuống, trừ đối tượng thuộc thẩm quyền quyết định của Sở Nội vụ và của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên.

d) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, luân chuyển, cho từ chức, cho thôi giữ chức vụ, tạm đình chỉ công tác, đình chỉ chức vụ, miễn nhiệm đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý giữ chức danh chi cục trưởng các chi cục trừ các đối tượng thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, phó chi cục trưởng các chi cục thuộc sở, người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Nội vụ.

Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, luân chuyển, cho từ chức, tạm đình chỉ công tác, đình chỉ chức vụ, miễn nhiệm đối với công chức lãnh đạo, quản lý; quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đến tuổi nghỉ hưu, cho thôi giữ chức vụ, tạm đình chỉ công tác, đình chỉ chức vụ, miễn nhiệm đối với viên chức quản lý, trong phạm vi các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, trừ đối tượng thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên.

đ) Quyết định điều động, chuyển công tác, biệt phái, thôi việc, nghỉ hưu đối với công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý, trừ đối tượng thuộc thẩm quyền

quyết định của Sở Nội vụ và của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên.

e) Quyết định cử công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý tham gia đào tạo, bồi dưỡng do cơ quan cấp trên tổ chức.

g) Lập, quản lý hồ sơ công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng IV lên hạng III đối với viên chức làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc ủy ban nhân dân cấp huyện sau khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền về chỉ tiêu thăng hạng.

b) Quyết định bổ nhiệm ngạch, chuyển ngạch và xếp lương ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống đối với công chức; quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp và xếp lương chức danh nghề nghiệp hạng III trở xuống đối với viên chức, trừ đối tượng thuộc thẩm quyền quyết định của Sở Nội vụ và của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên.

c) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn; quyết định các loại phụ cấp theo quy định đối với công chức giữ ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương trở xuống, viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng II trở xuống, trừ đối tượng thuộc thẩm quyền quyết định của Sở Nội vụ và của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên.

d) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, luân chuyển, cho từ chức, tạm đình chỉ công tác, đình chỉ chức vụ, miễn nhiệm đối với công chức lãnh đạo, quản lý; quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đến tuổi nghỉ hưu, cho thôi giữ chức vụ, tạm đình chỉ công tác, đình chỉ chức vụ, miễn nhiệm đối với viên chức quản lý, trong phạm vi các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, trừ đối tượng thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên.

đ) Quyết định điều động, chuyển công tác, biệt phái, thôi việc, nghỉ hưu đối với công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý, trừ đối tượng thuộc thẩm quyền quyết định của Sở Nội vụ và của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên.

e) Quyết định cử công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý tham gia đào tạo, bồi dưỡng do cơ quan cấp trên tổ chức.

g) Lập, quản lý hồ sơ công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có văn bản kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đoàn Anh Dũng